



Phần VI. Các câu hỏi thường gặp

01

Chuyển đổi số là gì?

Chuyển đổi số trong doanh nghiệp được định nghĩa là “việc tích hợp, áp dụng công nghệ số để nâng cao hiệu quả kinh doanh, hiệu quả quản lý, nâng cao năng lực, sức cạnh tranh của doanh nghiệp và tạo ra các giá trị mới”

Các hoạt động chuyển đổi số có thể bao gồm từ việc số hóa dữ liệu quản lý, kinh doanh của doanh nghiệp, áp dụng công nghệ số để tự động hóa, tối ưu hóa các quy trình nghiệp vụ, quy trình quản lý, sản xuất kinh doanh, quy trình báo cáo, phối hợp công việc trong doanh nghiệp cho đến việc chuyển đổi toàn bộ mô hình kinh doanh, tạo thêm giá trị mới cho doanh nghiệp.

02

Các yếu tố chính khi chuyển đổi số là gì?

Chuyển đổi số có thể kế thừa bất kỳ công nghệ số nào, bao gồm các phần mềm ERP, hệ thống HCM, thương mại điện tử, BI, các ứng dụng mobile, các công cụ phân tích, internet vạn vật với nhiều khả năng khác,v.v. Cần lưu ý rằng chuyển đổi số cần kế thừa và sử dụng linh hoạt, sáng tạo các công nghệ tiềm năng mà không giới hạn bởi bất kỳ một loại công nghệ nào. Chiến lược chuyển đổi số dựa sâu sắc vào bao quát chiến lược kinh doanh hơn là nhu cầu nâng cấp hệ thống hiện tại của bộ phận CNTT.

03

Chuyển đổi số khác với việc thuần túy ứng dụng ERP như thế nào?

Chuyển đổi số điển hình là thay đổi mang tính cách mạng đối với công việc kinh doanh, trong khi khai thác phần mềm ERP được tập trung quanh các cải thiện thêm dần. Ngoài ra, chuyển đổi số thường sử dụng các công nghệ mới có tính sáng tạo mà chưa đang được sử dụng ở doanh nghiệp hơn. Triển khai ERP thường liên quan hơn đến nâng cấp hệ thống văn phòng lạc hậu. Tuy nhiên, các hệ thống ERP có thể cùng tồn tại song hành với chuyển đổi số và thường là một trong các thành tố của chiến lược chuyển đổi số toàn diện. ERP giúp chuyển đổi số, thông qua nâng cao năng lực quản trị hệ thống của doanh nghiệp. Các hệ thống ERP mới đang và sẽ được phát triển hướng nhiều hơn đến bao gồm và/ hoặc tái cấu trúc để tạo môi trường thuận lợi cho chuyển đổi số.

04

Liệu chuyển đổi số có đúng với tất cả các doanh nghiệp không?

Chuyển đổi số phù hợp nhất với các tổ chức theo đuổi mãnh liệt vấn đề tăng trưởng, đang trải qua bước dịch chuyển kiến tạo trong ngành, và/ hoặc quan tâm đến “đại tu” các mô hình kinh doanh để trở nên cạnh tranh hơn. Ví dụ: các doanh nghiệp ngành xuất bản quá đủ chín để chuyển đổi số vì các sản phẩm của họ (ấn bản in) nhanh chóng trở nên lỗi thời, công nghệ (internet và các ứng dụng di động) làm rối tung các sản phẩm di sản của họ và các tổ chức chỉ in ấn đang vật lộn để bám trụ với khung cảnh cạnh tranh đang phát triển này. Các tổ chức trong ngành này và các ngành khác cần dùng đòn bẩy là các công nghệ số sáng tạo để chuyển hoá các sản phẩm của mình, trải nghiệm khách hàng và chuỗi cung ứng.

05

Cần phải làm gì để chuyển đổi số thành công?

Chuyển đổi số yêu cầu chiến lược và phương pháp. Điều này bao gồm quản trị quy trình kinh doanh, chiến lược quản trị thay đổi tổ chức toàn diện, hỗ trợ thực thi vững chắc và tính sáng tạo và khách quan về công nghệ. Bởi vì các sáng kiến thế này hàm chứa nhiều rủi ro và thay đổi hơn là các sáng kiến định hướng kiểu công nghệ, các khía cạnh thay đổi liên quan đến con người và quy trình kinh doanh đặc biệt quan trọng. Rất cần đầu tư đúng các nguồn lực và hành động để làm các dự án thành công.

06

Có nên bắt đầu hành trình chuyển đổi số một cách đơn độc?

Mặc dù việc bắt tay vào hành trình chuyển đổi số có thể gặp nhiều thách thức, nhưng không có nghĩa phải thực hiện một mình. Có rất nhiều nhà tư vấn chuyển đổi số sẵn sàng hỗ trợ các nhà sản xuất trong hành trình của họ, cũng như nhiều câu chuyện thành công liên quan đến các doanh nghiệp và đã có kết quả thay đổi tích cực. Các tổ chức hỗ trợ của nhà nước đang bắt đầu hành động, hỗ trợ các doanh nghiệp trong hành trình nhiều rủi ro, nhưng không hề đơn độc.

07

Phải chăng công nghệ số là một chức năng hỗ trợ tập trung vào mục tiêu đạt được hiệu quả trong việc tạo ra doanh thu?

Nhiều doanh nghiệp đang vượt ra khỏi việc coi công nghệ chỉ là một chức năng hỗ trợ và thay vào đó tận dụng nó như một yếu tố thúc đẩy tạo ra doanh thu. Các công ty thực hiện triển khai công nghệ kỹ thuật số trên toàn bộ hoạt động kinh doanh của họ đã thành công trong việc không chỉ nâng cao hiệu quả mà còn tăng cường nguồn doanh thu, cạnh tranh với các doanh nghiệp số và vượt qua các doanh nghiệp cùng ngành.

08

Có phải chuyển đổi số chỉ phù hợp với các công ty có nguồn tài chính lớn chứ không phải cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa?

Có thể khẳng định quan niệm chuyển đổi số không dành cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ là chưa đúng. Thực tế là tất cả các doanh nghiệp đều có thể trở nên lỗi thời, không bắt kịp với xu hướng thị trường và các doanh nghiệp khác nếu không có công nghệ kỹ thuật số. Khả năng ứng dụng công nghệ số phụ thuộc nhiều vào quy mô doanh nghiệp, nhưng việc bỏ qua các công nghệ kỹ thuật số là điều chắc chắn không thể xảy ra trong tương lai gần. Các công ty với quy mô khác nhau nên phân tích và lập kế hoạch nhằm đáp ứng các công nghệ kỹ thuật số.

09

Có phải không thể tính được hiệu quả đầu tư cho chuyển đổi số?

Thông thường, các khoản đầu tư được so sánh và phân tích bằng cách sử dụng kết hợp thời gian hoàn vốn, tỷ suất hoàn vốn nội bộ (IRR) hoặc phân tích hòa vốn. Tuy nhiên, việc tính toán ROI của chuyển đổi số không thể được chứng minh bằng cách chỉ sử dụng các phương pháp truyền thống. Chuyển đổi số có thể là một khoản đầu tư tồi nếu chúng ta chỉ nhìn vào lợi nhuận ngắn hạn. Thực tế là việc đầu tư vào chuyển đổi số sẽ mang lại các luồng doanh thu mới, tiết kiệm tiền trực tiếp cho các quy trình hiện có, cơ cấu lại chi phí của bạn, chuyển đổi cách sử dụng dịch vụ CNTT, tăng vòng quay tài sản của bạn và mang lại nhiều hiệu quả gián tiếp / vô hình. Sau khi các quy trình của tổ chức đã được số hóa, việc chuyển đổi và tiết kiệm chi phí sẽ tiếp tục gia tăng để loại bỏ vĩnh viễn sự kém hiệu quả và tự động hóa các bước trong quy trình, xuyên suốt hành trình chuyển đổi.



Chuyển đổi số có phải chỉ tập trung chủ yếu tại bộ phận CNTT?

Quan điểm chuyển đổi số chỉ tập trung chủ yếu ở bộ phận CNTT mà không có sự tham gia tích cực của lãnh đạo doanh nghiệp hoặc các bộ phận liên quan trong doanh nghiệp là quan điểm sai lầm. Sự hợp tác giữa kinh doanh và công nghệ là chìa khóa của chuyển đổi số. Chỉ khi các giám đốc điều hành doanh nghiệp hiểu và làm việc với giám đốc công nghệ, quản lý các bộ phận thì chuyển đổi số mới thực sự có thể gia tăng giá trị cho một tổ chức. Trên thực tế, đối với tất cả các tổ chức, chuyển đổi số không thể “cắm là chạy” từ riêng bộ phận CNTT. Chuyển đổi số đòi hỏi phải lập kế hoạch cẩn thận và tham gia vào các chức năng chéo để thực hiện thành công.



Chuyển đổi số thường diễn ra trong bao nhiêu lâu và có dẫn đến rủi ro khi nhân sự không đáp ứng hoặc dư thừa sau chuyển đổi số và phải cho nghỉ không?

Chuyển đổi số toàn diện có thể mất từ 3 tới 5 năm hoặc lâu hơn nữa. Có nhiều doanh nghiệp đã có sẵn, ứng dụng nhiều hệ thống công nghệ thông tin hoặc làm một phần trước khi có các chương trình chuyển đổi số thì có thể nhanh hơn. Thời gian để doanh nghiệp thực hiện chuyển đổi số một phần nhanh hay chậm phụ thuộc vào khả năng đáp ứng về mặt công nghệ, cơ sở hạ tầng, khả năng tài chính và ưu tiên của doanh nghiệp. Chuyển đổi số sẽ dẫn tới nhiều thay đổi, bao gồm cả nhân sự; nhưng đây là yêu cầu tất yếu, cũng giống như hầu hết mọi người học sử dụng các phần mềm trên điện thoại di động, hầu hết mọi người có thể tiếp nhận nếu có ý thức. Khi chuyển đổi số, có thể một số bộ phận sẽ trở nên tinh gọn hơn, doanh nghiệp cần bố trí các công việc mới cho một số nguồn lực dư thừa.



Doanh nghiệp cần chuẩn bị nhân lực như thế nào để triển khai chuyển đổi số?

Có nhiều mô thức, cách thức triển khai chuyển đổi số khác nhau (đồng bộ, một phần, theo các dự án sáng tạo, v.v.) với các mục tiêu khác nhau. Từ đó dẫn tới khối lượng công việc khác nhau. Căn cứ trên khối lượng, lộ trình, doanh nghiệp quyết định về nhân sự theo 03 hướng: Thuê, tự thực hiện hoặc kết hợp. Doanh nghiệp có thể thuê chuyên gia hoặc thuê doanh nghiệp để hỗ trợ. Ở qui mô vừa và nhỏ, doanh nghiệp nên thuê cố vấn và sau đó đào tạo nhân sự hoặc tuyển dụng nhân sự phụ trách và tự thực hiện. Nếu thời gian rút ngắn, doanh nghiệp nên thuê tư vấn triển khai song song, đồng thời tuyển dụng nhân sự để tiếp quản. Tối thiểu doanh nghiệp cần 02 người (một là lãnh đạo và một là chuyên viên phụ trách toàn thời gian) để bắt đầu việc lập kế hoạch chuyển đổi số. Khi triển khai các dự án thì lấy thêm nhân sự của các bộ phận chuyên môn và tuyển bổ sung ở mức hạn chế nhân sự chuyên trách. Doanh nghiệp cũng có thể lập hẳn những bộ phận, đội ngũ mới thực hiện và vận hành các dự án nếu có tính khác biệt lớn và cần chuyên trách thực hiện vận hành về sau.



Kinh doanh trực tuyến phức tạp và đòi hỏi nhiều kỹ năng, nguồn lực. Một bộ máy như thế nào là phù hợp cho quy mô nhỏ và chi phí khoảng bao nhiêu?

Doanh nghiệp sẽ cần một bộ máy tối thiểu bao gồm: 2 – 3 nhân viên Marketing (thiết kế, viết nội dung, chạy quảng cáo, làm tối ưu website theo các công cụ tìm kiếm – SEO); 2 – 3 tư vấn bán hàng (trực, chat, tiếp nhận và xử lý đơn hàng), nên có các nhân viên khác nhau trên các kênh, loại khác nhau (sàn TMĐT, website, facebook, v.v.); nhân viên kho và giao nhận (nhập hàng, bố trí kho, quản trị số lượng, xuất hàng và quản lý giao nhận); nhân viên chăm sóc khách hàng (chăm sóc và bán tiếp). Một đội ngũ ở qui mô nhỏ cho doanh nghiệp thường từ 7 – 10 người với khả năng mang lại doanh thu trung bình từ 2 – 3 tỷ / tháng (với các loại hàng hóa thông dụng, giá trị đơn hàng từ 300.000 – 500.000, mỗi ngày 20 – 40 đơn hàng). Chi phí nhân sự ước tính khoảng 10 triệu / người (trung bình).

14

Các nhà cung cấp phần mềm dưới dạng cho thuê có đáng tin cậy không, dữ liệu có dễ bị đánh cắp không?

Về lý thuyết, khi dữ liệu được lưu trữ trên các hệ thống bên ngoài doanh nghiệp thì hoàn toàn có thể bị mất thông tin (leak). Vì vậy, doanh nghiệp nên lựa chọn các nhà cung cấp uy tín, có doanh thu kinh doanh chính từ phí sử dụng phần mềm; phần mềm đặt tại các Trung tâm dữ liệu có tiêu chuẩn tốt; có đầy đủ các quy trình sao lưu, dự phòng và có các tiêu chuẩn về an toàn thông tin (ví dụ: ISO:27001). Hiện nay nhà nước đã có nhiều quy định và tiếp tục sẽ có các quy định về bảo vệ quyền riêng tư của người dùng, do vậy các doanh nghiệp cung cấp phần mềm cần phải đáp ứng nên sẽ có nhiều sự đảm bảo hơn.

15

Các phần mềm mã nguồn mở có đảm bảo tính an toàn không?

Các phần mềm mã nguồn mở rất phổ biến và trong các phần mềm mã đóng cũng có thể có các đoạn mã từ phần mềm mã nguồn mở. Các phần mềm mã mở gặp rủi ro là vì nó hoàn toàn mở, ai cũng có thể xem các đoạn mã được viết như thế nào. Đây vừa là rủi ro, vừa là lợi thế. Vì khi mở thì các lỗ hổng có thể được nhiều người phát hiện và do đó nhanh chóng được cập nhật. Về lâu, dài các mã mở sẽ giảm được nhiều lỗ hổng. Việc bảo mật hệ thống không chỉ là vấn đề của các mã nguồn mà vấn đề lớn nằm ở việc quản trị bao gồm quản trị hệ thống mạng, hệ thống dữ liệu, hệ điều hành, v.v. và chính những người trong nội bộ công ty. Vì vậy, nhìn chung mã nguồn mở không đáng lo ngại, nếu cẩn thận, doanh nghiệp có thể chờ thêm thời gian khi các phiên bản mã nguồn mở đã được phát hành đủ lâu (6 tháng, 1 năm) hoặc sử dụng các phiên bản đã trở nên thông dụng và tốt nhất, có thể tham khảo thêm các thông tin và chuyên gia.

16

Tầm quan trọng của chính sách bảo mật là gì?

Các công ty sản xuất ngày càng tự động hóa và kết nối nhiều hơn, các thiết bị và máy móc đang tạo ra một lượng lớn dữ liệu cho phép họ tối ưu hóa hoạt động và tăng hiệu quả, nhưng sự kết nối này cũng tiềm ẩn nguy cơ rủi ro nếu không được quản lý đúng cách. Các báo cáo gần đây đã chỉ ra rằng tin tặc về an ninh mạng không chỉ nhắm vào IT (Công nghệ thông tin) mà còn cả OT (Công nghệ Vận hành/Nghiệp vụ), thứ trọng yếu cho sự sẵn có, việc sản xuất và sự an toàn của cơ sở hạ tầng quan trọng.

17

Việc tích hợp hệ thống phần mềm cung cấp bởi các nhà cung cấp khác nhau có khó khăn không, chi phí có lớn không?

Việc tích hợp các phần mềm là việc không dễ dàng và thường đòi hỏi việc tùy biến, sửa chữa phần mềm cần tích hợp để bổ sung các giao thức “bắt tay” với nhau. Có rất nhiều loại phần mềm khác nhau, được cung cấp bởi hàng trăm nhà cung cấp, theo các công nghệ khác nhau, vì vậy, không phải các phần mềm có thể tương thích với nhau ngay từ khi mua, chỉ một số ít các phần mềm nổi tiếng, phổ biến thì các nhà cung cấp đã “bắt tay” sẵn với nhau. Tuy nhiên, theo xu hướng, dần dần các nhà cung cấp sẽ tích hợp với nhau theo các chuẩn để tiện lợi hơn cho người sử dụng và sẽ cần nhiều thời gian cho việc ấy. Với nhiều nhà cung cấp phần mềm dạng cho thuê, giá rẻ thì việc tích hợp theo từng yêu cầu của khách hàng là khó khăn cả về vấn đề kỹ thuật lẫn kinh tế. Việc tích hợp phổ thông nhất là việc sử dụng các file dữ liệu xuất ra từ một hệ thống (ví dụ file excel, csv, v.v.) và nhập (import) lại vào hệ thống khác theo một mẫu chuẩn mà hai hệ thống đã thống nhất hoặc chỉnh sửa file bằng tay (ví dụ trên phần mềm excel) hoặc trên phần mềm của nhà cung cấp nếu có hỗ trợ. Một cách khác cho việc tích hợp là sử dụng các phần mềm RPA (robotics process automation) để tự động hóa các công việc lặp đi lặp lại, bao gồm việc xuất các file dữ liệu và import vào các hệ thống. Việc tích hợp mức “ứng dụng” mà hai phần mềm tự động với nhau vì vậy thường khá tốn chi phí.

18

Doanh nghiệp nên sử dụng công cụ phân tích nào để hiểu rõ hơn về dữ liệu của mình?

Trực quan hóa là một phần quan trọng của quy trình và cho phép dữ liệu thô được biểu diễn bằng hình ảnh cho phép ra quyết định dễ dàng hơn. Các công cụ trực quan hóa dữ liệu phải cung cấp khả năng xử lý nhiều loại dữ liệu đi vào, áp dụng các bộ lọc khác nhau, điều chỉnh kết quả và tương tác với các tập dữ liệu.

Doanh nghiệp có nên triển khai hệ thống trên các nền tảng điện toán đám mây hay không hay chỉ đơn giản nên thuê máy chủ cloud, máy chủ ảo, đặt máy chủ trong các trung tâm dữ liệu?

Đại đa số các trường hợp doanh nghiệp được khuyên là nên. Việc triển khai trên nền điện toán đám mây (cloud) giúp việc mở rộng khả năng xử lý rất linh hoạt và do đó tối ưu chi phí. Ví dụ, thông thường doanh nghiệp chỉ có 100 đơn hàng / ngày, nhưng tại những thời điểm có các chiến dịch kinh doanh, số lượng có thể đạt tới hàng chục lần, năng lực tính toán cũng đòi hỏi tăng lên tương ứng, hạ tầng máy chủ cần phải nâng lên. Nếu đầu tư, doanh nghiệp phải đầu tư máy chủ lớn ngay từ đầu; nếu thuê trên nền công nghệ điện toán đám mây, doanh nghiệp có thể thuê qui mô nhỏ, khi cần thì tăng qui mô lên một cách nhanh chóng, dễ dàng mà không làm thay đổi, ảnh hưởng các hoạt động. Thêm vào đó, các nền tảng điện toán đám mây có mức độ sẵn sàng cao, rất hiếm khi ngưng hoạt động và có độ an toàn cao, khó bị tấn công nên doanh nghiệp cũng hạn chế chi phí đầu tư thêm các hạ tầng an toàn thông. Nếu doanh nghiệp đã có sẵn các hệ thống máy chủ, có thể mang tới và thuê dịch vụ đặt chỗ (co-location) của các trung tâm dữ liệu để được đảm bảo về an toàn và đường truyền. Vấn đề lớn nhất của hệ thống cloud là đường truyền tới doanh nghiệp. Nếu mối tương tác là lớn, doanh nghiệp có thể phải đầu tư đường truyền và dịch vụ mạng riêng ảo (VPN) để việc kết đảm bảo và an toàn. Ngày nay, công nghệ đường truyền phát triển nên việc này cũng không tốn kém và khá dễ dàng nên cơ bản đã được giải quyết.

20

Một số thử thách trong chuyển đổi số các ngành sản xuất là gì?

- Bất kỳ sáng kiến chuyển đổi số nào cũng có thể đặt ra nhu cầu đối với cấu trúc phát triển và cấu trúc công nghệ của bộ phận CNTT. Điều này có thể yêu cầu sử dụng các chu kỳ phát hành mới, quy trình, API mới hoặc phải đổi mới trong các lĩnh vực hiệu suất kỹ thuật số khác.
- Số hóa trong ngành sản xuất làm phát sinh chi phí về nguồn nhân lực: lực lượng lao động có thể cảm thấy vỡ mộng khi đối mặt với thực tế nơi làm việc đang thay đổi. Sự miễn cưỡng của nhân viên và các vấn đề giao tiếp cũng đặt ra thách thức cho các nhà sản xuất.
- Nằm trong một ngành năng động và nhạy cảm với tiền mặt, các nhà sản xuất cần giải quyết cẩn thận mọi giới hạn về ngân sách và nguồn lực. Điều này có thể dẫn đến sự e dè về việc gắn bó với chiến lược chuyển đổi số của họ.
- Hoạt động sản xuất phức tạp với lịch trình chặt chẽ và nhiều hạn chế về nguồn lực. Do đó, ban lãnh đạo không muốn ảnh hưởng xấu đến hoạt động trước khi thấy bất kỳ lợi ích nào từ việc chuyển đổi số của mình.

21

Làm thế nào để các nhà sản xuất duy trì khả năng cạnh tranh và vượt qua việc “hàng hóa tiêu dùng hóa” (không còn đặc biệt khi so sánh) sản phẩm?

Đây là một câu hỏi không có câu trả lời duy nhất, vì đối với các công ty khác nhau thì có những câu trả lời khác nhau, vì các nhà sản xuất ngày nay muốn duy trì khả năng cạnh tranh, đạt được tỷ suất lợi nhuận cao hơn cũng như đáp ứng nhu cầu của khách hàng.

Nhiều công ty quốc tế đang đầu tư vào sự đột phá và đổi mới, và họ không chỉ làm điều đó trên quan điểm phát triển sản phẩm mới mà là một thứ gì đó tiên tiến hơn nhiều. Họ đang đi từ mô hình kinh doanh “làm và bán” và phát triển nó thành một mô hình ngày càng áp dụng và đón nhận các dịch vụ, do đó giúp xây dựng mối quan hệ khách hàng lâu dài.



Các lợi ích từ chuyển đổi số sản xuất là gì?

Khi công nghệ kỹ thuật số phát triển, các nhà sản xuất ngày càng đi đến ngã rẽ: chuyển đổi và phát triển hoặc gắn bó với các phương pháp đã được thử nghiệm, kiểm nghiệm và đúng. Chuyển đổi số mang lại nhiều lợi ích trong dài hạn, bao gồm:

Sử dụng dữ liệu tốt hơn

Chuyển đổi số là tối ưu hóa việc sử dụng dữ liệu trong hoạt động và các nhà sản xuất có thể sử dụng dữ liệu hiệu quả hơn - cung cấp dữ liệu đó cho các hệ thống Thương mại điện tử B2B, ERP, CRM, tài chính, kho bãi, v.v. của họ.

Cải tiến quy trình

Chuyển đổi số có cơ hội cách mạng hóa hoạt động. Ví dụ: thông tin chi tiết theo thời gian thực có thể giúp theo dõi, giải quyết và thậm chí dự đoán các tình huống để tối ưu hóa vòng đời của máy móc. Điều này giúp duy trì hoạt động không có lỗi và tránh gián đoạn.

Tăng cường đổi mới

Đổi mới lại khuyến khích sự đổi mới, vì vậy chiến lược chuyển đổi số tạo tiền đề cho một cách tiếp cận toàn diện để tối ưu hóa. Ví dụ, việc sử dụng các năng lực của nhà máy thông minh trong hệ thống ERP của bạn sẽ giúp bạn cải thiện hiệu suất kinh doanh cũng như chuỗi cung ứng.

Gia công thuê ngoài thông minh hơn

Bằng cách giới thiệu tính năng giám sát từ xa, khắc phục sự cố, bảo trì chủ động cùng với dữ liệu trong tầm tay, các nhà sản xuất không chỉ có thể ngăn chặn sự gián đoạn mà còn có thể loại bỏ rủi ro của các giải pháp gấp rút.

Lấy khách hàng làm trung tâm

Các nhà sản xuất có thể tiếp cận gần hơn với khách hàng bằng cách đưa ra nền tảng Thương mại điện tử B2B với các cổng thông tin riêng biệt cho các vùng/khu vực, thương hiệu hoặc khách hàng. Hơn nữa, các nhà sản xuất có thể tận dụng dữ liệu bán hàng để dự đoán chính xác nhu cầu của khách hàng và điều chỉnh sản xuất của họ cho phù hợp.

24

Lợi ích của dịch vụ hóa sản xuất là gì?

Có một thực tế là các nhà sản xuất đang thêm một luồng doanh thu mới vào công việc kinh doanh mà trước đây chưa có. Nó cũng giúp giảm chi phí cho khách hàng do quá trình có thêm thông tin về sản phẩm của khách hàng có thể giúp công ty hiệu quả hơn. Ví dụ: nếu sử dụng công nghệ Internet of Things (IoT) thì sẽ có thể nhận được dữ liệu về thời gian sản phẩm đã được sử dụng, do đó sẽ giúp bạn dự đoán nhiều hơn về thời điểm công việc bảo trì sẽ được yêu cầu. Nó cũng sẽ cho phép bạn hiểu rõ hơn về thời điểm và cách thức sử dụng sản phẩm.

Một ưu điểm khác của dịch vụ hóa là nó mang lại khả năng làm trôi chảy các dòng doanh thu “khó khăn”, do đó mang lại dòng tiền an toàn và dễ đoán hơn.

25

Một doanh nghiệp sản xuất nên tự động hóa những quy trình nào và lợi ích của việc đó là gì?

Các quy trình có thể được tự động hóa, khi sử dụng chức năng, là luồng công việc từ quy trình dự toán và quy trình lập lại tiếp theo xuyên suốt cho đến việc tạo dữ liệu liên quan. Những quá trình này được thực hiện bởi những người khác nhau. Vì vậy, bằng cách tự động hóa chúng, thông báo thời gian thực về thời điểm ai đó cần hành động giai đoạn của họ trở thành tiêu chuẩn và quy mô thời gian thu hẹp lại.

26

Mô hình bảo trì dự báo có thể tạo ra loại tiết kiệm và cải tiến vận hành nào?

Bước đầu tiên của nhiều nhà sản xuất trên hành trình số hóa hướng tới Công nghiệp 4.0, sản xuất thông minh và các nhà máy thông minh là triển khai thí điểm bảo trì dự đoán bằng cách sử dụng các cảm biến được trang bị cho máy móc để thu thập dữ liệu.

21

Những giải pháp nào sẽ giúp tăng hiệu quả doanh nghiệp sản xuất và bằng cách nào?

Hiệu quả của nhà sản xuất có thể được tăng lên trong một số khu vực, không chỉ ở bộ phận lập dự toán. Sự hợp tác giữa các bộ phận nội bộ có thể được tăng lên.

Ví dụ: trong quá trình dự toán, cả nhóm bán hàng và tài chính đều có quyền truy cập vào nó và đảm bảo rằng ngân sách, biên lợi nhuận và các giả định là chính xác. Điều này có nghĩa là nếu dự toán/ báo giá được khách hàng chấp thuận, thì các chi tiết sẽ tự động được chuyển thành đơn hàng và các danh mục vật tư (BOM) được tạo/ cập nhật theo yêu cầu mà không cần nhập lại dữ liệu.

Toàn bộ quy trình này giúp loại bỏ sự dư thừa, tăng độ chính xác và phá vỡ các hàm thông tin của phòng ban và giúp các nhóm làm việc gắn kết và hiệu quả hơn.

28

Ý nghĩa của việc loại bỏ các hàm dữ liệu là gì?

Trước đây, hàm dữ liệu được sử dụng với mục đích lưu trữ dữ liệu, đặc biệt là các dạng dữ liệu không có cấu trúc. Các kiến trúc sư dữ liệu theo truyền thống đã tạo ra các hàm dữ liệu và điều này gây ra khó khăn và chậm trễ cho các dự án phân tích dữ liệu lớn khi cố gắng truy cập các nguồn dữ liệu khác nhau và nó có thể vô cùng tốn thời gian.

Do đó, điều quan trọng là phải cố gắng và loại bỏ các hàm dữ liệu trước khi bạn bắt đầu để ngăn chặn các vấn đề trong tương lai trong hành trình chuyển đổi số.

Các dự án dữ liệu lớn yêu cầu các tổ chức phải xem xét lại các phương pháp quản trị và truy cập dữ liệu của họ. Trong nhiều trường hợp, các công ty đang phải tuyển dụng các chuyên gia dữ liệu có đủ kỹ năng để triển khai và quản lý hành trình dữ liệu lớn của họ.